

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/LĐ-ST

Ngày: 09/12/2021

V/v: Tranh chấp về bảo hiểm xã hội

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thẩm;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Tuyết Nhân - Hội LHPN thành phố Thủ Dầu Một.

Ông Hoàng Văn Tuấn - Cán bộ Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Dầu Một.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một: Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 04/2021/TLST-LĐ ngày 24/02/2021 về việc “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-LĐ ngày 01/11/2021, theo Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐXXST-LĐ ngày 19/11/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1980, địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện B1, tỉnh Bình Dương

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Đại B, sinh năm 1997, phường C, thành phố C1, tỉnh Bình Dương. *có đơn xin giải quyết vắng mặt.*

Bị đơn: Công ty TNHH SF Việt Nam; trụ sở: đường Đ1, Khu công nghiệp X, phường V, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Bà Đoàn Phương L, sinh năm 1981- Chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc; *vắng mặt không có lý do.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo Hiểm XH tỉnh Bình Dương; trụ sở: Phường PH, Thành phố D, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Minh L- Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp: Bà Ngô Thị Mộng H- Phó trưởng phòng Thanh tra- Kiểm tra Bảo hiểm XH tỉnh Bình Dương; là người được ủy quyền theo Văn

bản ủy quyền số 01/UQ-BHXX, ngày 16 tháng 4 năm 2021, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn và đại diện của nguyên đơn thống nhất trình bày:* Ngày 16/5/2019, nguyên đơn và bị đơn có ký Hợp đồng lao động số: 00218/2019/HĐLD.SFV. Theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng thì thời hạn hợp đồng lao động là 01(một) năm, từ ngày 16/6/2019 đến ngày 15/6/2020. Mức lương là 25.400.000đ/tháng, trong đó lương cơ bản: 24.200.000đ; trợ cấp tiền xăng: 700.000đ; trợ cấp tiền điện thoại 500.000đ; vì lý do cá nhân nên đến ngày 30/5/2020, nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động. Sau đó phía bị đơn hẹn 02 (hai) lần hoàn trả số bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn nhưng đến nay bị đơn vẫn không hoàn trả.

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn những vấn đề sau: Buộc bị đơn có nghĩa vụ xác nhận số bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn đến tháng 5/2020 và hoàn trả số bảo hiểm xã hội; buộc bị đơn phải bồi thường số tiền trợ cấp thất nghiệp là 174.240.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn biết được bị đơn chỉ mới đóng bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn đến hết tháng 12/2019. Nguyên đơn đã làm đơn thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện như sau: Buộc bị đơn có nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn từ tháng 12/2019 đến hết tháng 5/2020 và xác nhận số bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn. Nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu bồi thường tiền trợ cấp thất nghiệp.

** Bị đơn Công ty TNHH SF Việt Nam:* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập hồ sơ đăng ký kinh doanh. Hiện trụ sở của bị đơn vẫn đang hoạt động tại địa chỉ: thành phố D, tỉnh Bình Dương. Tòa án đã tiến hành tốt đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt và tòa án cũng không nhận được văn bản, tài liệu, chứng cứ thể hiện ý kiến của mình trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương tại văn bản gửi Tòa án trình bày:*

Quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của ông Nguyễn Tấn L mã số bảo hiểm xã hội 9105026287 như sau: Từ tháng 7/2019 đến 5/2020 tại Công ty TNHH SF Việt Nam, chức danh giám sát, mức lương là 24.200.000 đồng. Công ty TNHH ST Việt Nam đã trích nộp tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động đến hết tháng 12/2019.

** Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo tố tụng và việc giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định pháp luật về người tiến hành tố tụng. Nguyên đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật. Bị đơn, đã được tòa án đã tổng đạt hợp lệ

nhưng vẫn không tham gia tố tụng nên thuộc trường hợp từ bỏ quyền và nghĩa vụ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục xét xử theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng xét xử theo quy định pháp luật. Viện Kiểm sát không kiến nghị, khắc phục gì thêm.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện do nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do và không có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Những người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét lý do vắng mặt của những người này là phù hợp nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn tranh chấp về bảo hiểm xã hội trên cơ sở hợp đồng lao động giữa các bên. Bị đơn là pháp nhân có trụ sở tại: thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điểm Khoản 1 Điều 32; Điểm c Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 36; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bị đơn quá trình giải quyết vụ án không tham gia tố tụng và không có bất cứ ý kiến, tài liệu chứng cứ nào gửi đến Tòa án. Như vậy bị đơn đã tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn cung cấp hợp đồng lao động ngày 00218/2019/HĐLĐ.SFV. Theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng thì thời hạn hợp đồng lao động là 01 năm, từ ngày 16/6/2019 đến ngày 15/6/2020. Tuy nhiên khi chưa hết hạn hợp đồng nguyên đơn xin nghỉ việc cho bị đơn và được bị đơn đồng ý. Tại văn bản trả lời của Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương cũng xác định bị đơn tham gia bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn từ tháng 6/2019 đến 5/2020.

Tại biên bản hòa giải ngày 14/01/2021, tại Phòng đại diện số 02 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bình Dương thì đại diện bị đơn thừa nhận hiện khó khăn nên còn nợ bảo hiểm xã hội chưa đóng cho người lao động nên không thể thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn.

Như vậy việc nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động vào ngày 30/5/2020. Tuy nhiên bị đơn mới trích nộp bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn đến hết tháng 12/2019 là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội 2014 quy định về nghĩa vụ của người sử dụng lao động “*Đóng bảo hiểm xã hội theo quy định tại Điều 86 và hằng tháng trích từ tiền lương của người lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 85 của Luật này để đóng cùng một lúc vào quỹ bảo hiểm xã hội*”. Vì vậy nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trích nộp bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2020 đến 05/2020 là có cơ sở chấp nhận nên cần buộc bị đơn phải đóng số tiền trích nộp bảo hiểm xã hội trong thời gian như trên.

Về việc xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội: Căn cứ Khoản 3 Điều 48 Bộ luật Lao động năm 2019 đã nêu rõ trách nhiệm của người sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động như sau: *Hoàn thành thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và trả lại cùng với bản chính giấy tờ khác nếu người sử dụng lao động đã giữ của người lao động*;

Đồng thời, khoản 5 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định về việc người sử dụng lao động phải phối hợp với cơ quan BHXH trả sổ BHXH cho người lao động, xác nhận thời gian đóng BHXH khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật.

Theo đó, người sử dụng lao động có trách nhiệm phải hoàn thành thủ tục chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả lại cho người lao động.

Việc bị đơn sau khi chấm dứt hợp đồng lao động với nguyên đơn đã không trích nộp đầy đủ các khoản đóng bảo hiểm xã hội và làm thủ tục xác nhận và trả lại giấy tờ này cho nguyên đơn là vi phạm pháp luật lao động và bảo hiểm xã hội. Vì vậy ngoài buộc bị đơn phải nộp số tiền bảo hiểm xã hội nêu trên cho nguyên đơn tại bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương, bị đơn còn phải có nghĩa vụ xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn theo quy định nêu trên.

[3]. Về việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn rút phần yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn phải bồi thường số tiền trợ cấp thất nghiệp 174.240.000 đồng. Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện nên cần đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện nêu trên theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Quan điểm của vị đại diện Viện Kiểm sát về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí lao động sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định

pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 32, 35, 39, 264, 266, 267 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Các Điều 48 Bộ luật Lao động năm 2019.

Căn cứ Điều 21; 24 Luật Bảo hiểm xã hội 2014.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 2; Khoản 2, Điều 5 Nghị quyết Số: 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 11 tháng 01 năm 2019 “hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm”;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Tấn L đối với bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn SFViệt Nam về việc “Tranh chấp bảo hiểm xã hội”.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn SFViệt Nam có nghĩa vụ truy nộp bảo hiểm xã hội cho ông Nguyễn Tấn L, mã số bảo hiểm xã hội 9105026287, từ tháng 01/2020 đến hết tháng 5/2020 tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương với mức lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội là 24.200.000 đồng/tháng.

Sau khi khi đóng toàn bộ số tiền bảo hiểm xã hội nêu trên Công ty trách nhiệm hữu hạn SFViệt Nam và Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương có nghĩa vụ xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho ông Nguyễn Tấn L, mã số bảo hiểm xã hội 9105026287

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Tấn L về việc “Tranh chấp về trợ cấp thất nghiệp”.

Nguyên đơn có quyền khởi kiện lại theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn SFViệt Nam phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Về việc thi hành bản án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.TDM;
- Chi cục THADS TP.TDM;
- Các đương sự;
- Lưu HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thắm

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Quý

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.TDM;
- Chi cục THADS TP.TDM;
- Các đương sự;
- Lưu HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quý